

# Mạo từ bất định (Indefinite Article)

---

## Mạo từ bất định

1/ **A** đứng trước một phụ âm hoặc một nguyên âm có âm là phụ âm.

Ví dụ:

- **a** game (một trò chơi); **a** boat (một chiếc tàu thủy)
- **a** university (một trường đại học); **a** year (một năm)
- **a** European (một người Âu); **a** one-legged man (một người thọt chân)

2/ **An** đứng trước một nguyên âm hoặc một *h*âm.

Ví dụ:

- **an** egg (một quả trứng); **an** ant (một con kiến)
- **an** honour (một niềm vinh dự); **an** hour (một giờ đồng hồ)

3/ **An** cũng đứng trước các mẫu tự đặc biệt đọc như một nguyên âm.

Ví dụ:

- **an** SOS (một tín hiệu cấp cứu); **an** MSc (một thạc sĩ khoa học), **an** X-ray (một tia X)

4/ **A/An** có hình thức giống nhau ở tất cả các giống.

Ví dụ:

- **a** tiger (một con cọp); **a** tigress (một con cọp cái)
- **an** uncle (một ông chú); **an** aunt (một bà dì)

## Cách dùng mạo từ bất định

1/ Trước một danh từ số ít đếm được.

Ví dụ:

- We need **a** microcomputer (Chúng tôi cần một máy vi tính)
- He eats **an** ice-cream (Anh ta ăn một cây kem)

2/ Trước một danh từ làm bổ túc từ (kể cả danh từ chỉ nghề nghiệp)

Ví dụ:

- It was **a tempest** (Đó là một trận bão dữ dội)
- She'll be **a** musician (Cô ta sẽ là một nhạc sĩ)
- Peter is **an** actor (Peter là một diễn viên)

3/ Trong các thành ngữ chỉ số lượng nhất định

Ví dụ:

- **a** lot (nhiều); **a** couple (một cặp/đôi); **a** third (một phần ba)
- **a** dozen (một tá); **a** hundred (một trăm); **a** quarter (một phần tư)

## Lưu ý

**a** cũng được dùng trước *half* (nửa, rưỡi), khi *half* theo sau một số nguyên vẹn. Chẳng hạn, 2 1/2 kilos = *two and half kilos* hoặc *two kilos and a half* (hai kí rưỡi), nhưng 1/2 Kg = *half a kilo* (nửa kí) [không có **a** trước *half*]. Đôi khi người ta vẫn dùng **a** + **half** + **danh từ**, chẳng hạn như **a** half-dozen (nửa tá), **a** half-length (bức ảnh chụp nửa người); **a** half-hour (nửa giờ).

## Không dùng mạo từ bất định

### 1/ Trước danh từ số nhiều

**A/An** không có hình thức số nhiều. Vì vậy, số nhiều của **a** cat là *cats* và của **an** apple là *apples*.

### 2/ Trước danh từ không đếm được

Ví dụ:

- He gave us good advice (Ông ta cho chúng tôi những lời khuyên hay)
- I write on paper (Tôi ghi trên giấy)

### 3/ Trước tên gọi các bữa ăn, trừ phi có tính từ đứng trước các tên gọi đó

Ví dụ:

- They have lunch at eleven (họ dùng cơm trưa lúc 11 giờ)
- You gave me **an** appetizing dinner (bạn đã cho tôi một bữa ăn tối thật ngon miệng).

Tuy nhiên, nếu là bữa ăn đặc biệt nhân dịp nào đó, người ta vẫn dùng mạo từ bất định.

Ví dụ:

- I was invited to breakfast (bữa điểm tâm bình thường)  
(Tôi được mời ăn điểm tâm).
- We were invited to **a** dinner given to welcome the new director.  
(Chúng tôi được mời dự bữa ăn tối chào mừng vị giám đốc mới).

## Nói riêng về **One**

**One** (tính từ/đại từ) dùng với **another/others**.

Ví dụ:

- **One** day they drink wine, **another** day they drink beer.  
(Có ngày họ uống rượu, có ngày họ uống bia).
- **One** (student) wanted to watch TV, **another/others** wanted to play chess  
(Có người (sinh viên) muốn xem TV, người khác lại muốn đánh cờ)

Có thể dùng **One** trước *day*(ngày) /*week*(tuần) /*month*(tháng) /*year*(năm) /*summer*(mùa hè) /*winter*(mùa đông) ..... để chỉ một thời gian đặc biệt nào đó.

Ví dụ:

- **One** night there was a persistent rain. (Một đêm nọ, trời mưa dai dẳng)
- **One** day you'll be sorry you spoke highly of your neighbours.  
(Một ngày nào đó, bạn sẽ ân hận là đã ca ngợi những người láng giềng của mình)

**One** cũng là một đại từ tương đương của **A/An**.

Ví dụ:

- Did you get **a** seat? - Yes, I managed to get **one**.  
(Bạn đã tìm được một chỗ ngồi chưa? - Vâng, tôi đã xoay sở được một chỗ ngồi)

Số nhiều của **One** theo cách này là **Some** (vài, một ít).

Ví dụ:

- Did you get **a** refrigerator? - Yes, we managed to get **some**.  
(Các bạn đã mua được tủ lạnh chưa? - Vâng, chúng tôi đã xoay sở được vài cái).

Đặc biệt là trong *The rent is \$400 a month* (tiền thuê nhà là 400 bảng một tháng), không thể thay **a** bằng **one**.